

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH

--- * ---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ

C, ngày 15 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 394/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 giữa:

-**Nguyên đơn**: Chị **Phạm Thị A** sinh năm 1994
Địa chỉ: Khu 5, phường G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-**Bi đơn**: Anh **Lê Văn B** sinh năm 1990
Địa chỉ: Khu 5, phường G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
-Căn cứ Điều 51,55,57, 81,82, 83- Luật Hôn nhân gia đình.
-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/3/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị A và anh Lê Văn B.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về tình cảm***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: : Chị Phạm Thị A và anh Lê Văn B.

-***Về con chung***: Các đương sự xác nhận có 02 (Hai) con là Lê Gia D, sinh ngày 11/10/2012 và Lê Gia E, sinh ngày 14/7/2017.

- Giao con chung Lê Gia D cho anh Lê Văn B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

- Giao con chung Lê Gia E cho chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi

thành niên (đủ 18 tuổi).

- Hai bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung:*** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

- ***Về án phí:*** Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình chị Phạm Thị A tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), chị A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 0001659 ngày 17 tháng 12 năm 2020. Trả lại cho chị A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

- **Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSNDTX C
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục thi hành án C
- UBND phường G.
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh